

VS Nguyễn Văn Hiệu – một nhà khoa học lớn, cây đại thụ trong giới Vật lý và Khoa học vật liệu

Ngày 21/7/2018, Viện Vật lý và Viện Khoa học vật liệu tổ chức Hội thảo khoa học "Cơ hội và thách thức của ngành Vật lý và Khoa học vật liệu Việt Nam" kỷ niệm GS.VS Nguyễn Văn Hiệu tròn 80 tuổi (21/7/1938 – 21/7/2018). Bên cạnh các vấn đề học thuật được thảo luận tại Hội thảo, đây là một sự kiện trang trọng nhằm tôn vinh tài năng, tâm huyết và những đóng góp to lớn của GS.VS Nguyễn Văn Hiệu đối với nền khoa học và công nghệ Việt Nam nói chung, đối với Viện Hàn lâm nói riêng.



GS.VS Nguyễn Văn Hiệu (ảnh: vast.ac.vn)

[xem tiếp trang 2](#)

ĐỀ ÁN FOODTINC - MÔ HÌNH MỚI TRONG HỢP TÁC NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO VỀ KÝ SINH TRÙNG Ở VIỆT NAM

Năm 2011, ThS. Bùi Thị Dung (Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật) nhận được học bổng tiến sĩ của BTC (Cơ quan hợp tác kỹ thuật Bỉ) đi học tiến sĩ chuyên ngành ký sinh trùng – Thú y tại đại học Liège, Vương quốc Bỉ. Sau khi tốt nghiệp tiến sĩ hạng ưu về nước TS. Bùi Thị Dung tiếp tục giữ mối quan hệ với các giáo sư tại trường đại học Liège, và cùng các giáo sư xây dựng đề án hợp tác Việt-Bỉ (Foodborne Zoonotic Trematode Infections and Integrated Control in Viet Nam-FOODTINC) đã được Quỹ ARES-CCD (Hội đồng Nghiên cứu và Nâng cao Giáo dục), Vương quốc Bỉ tài trợ với tổng kinh phí gần 500.000 euro.

Thông tin Quỹ ARES-CCD

Quỹ ARES-CCD (<https://www.ares-ac.be>) là một trong những Quỹ hỗ trợ các hợp tác nghiên cứu giữa trường đại học bang Wallonia-Brussels, Bỉ và các trường đại học ở các nước đang phát triển trong đó có Việt Nam. Trong thời gian gần đây Quỹ đã trở thành một trong những trụ cột hợp tác đào tạo, nghiên cứu và phát triển giữa các trường đại học/các viện nghiên cứu ở các nước phía Nam với cộng đồng các trường đại học nói tiếng Pháp. Đến nay Quỹ đã cấp học bổng đào tạo 220 chuyên ngành

[xem tiếp trang 5](#)

Trong số này

Một ý tưởng độc đáo quảng bá khoa học – công nghệ

[>> Trang 6](#)

TRẢI NGHIỆM KHI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC TẾ

[>> Trang 7](#)

Hệ dẫn thuốc nano Paclitaxel và Curcumin hướng đích ung thư

[>> Trang 9](#)

Hệ thống quản lý trực tuyến – OMS của Viện Hàn lâm KHCNVN

[>> Trang 10](#)

Hội thảo hoạt động Thông tin khoa học công nghệ lần thứ 5

[>> Trang 10](#)

Tin vắn

[>> Trang 11](#)

Công bố mới

[>> Trang 12](#)

VS Nguyễn Văn Hiệu ... (tiếp theo trang 1)

Tham dự Hội thảo kỷ niệm, có GS.VS Châu Văn Minh- Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, GS. Phan Ngọc Minh- Phó chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN, PGS. Phan Văn Kiệm- Phó chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN, GS. Nguyễn Quang Liêm- Phó bí thư thường trực Đảng ủy Viện Hàn lâm KHCNVN, PGS. Nguyễn Kim Sơn- Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, GS. Nguyễn Hữu Đức- Phó giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, TS. Nguyễn Quân- Nguyên Bộ trưởng Bộ KH&CN, GS. Patrick Boiron- Hiệu trưởng Trường USTH, Đại diện Hội Vật lý Việt Nam, Cục Năng lượng Nguyên tử (Bộ KHCN), Đại học Quốc gia TP.HCM, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Sư phạm Hà Nội... cùng đông đảo đại diện lãnh đạo và cán bộ của các trường, viện và các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN.

GS.VS Châu Văn Minh: “VS Nguyễn Văn Hiệu là một nhà khoa học lớn, tâm huyết, cây đại thụ trong giới Vật lý và Khoa học vật liệu”



Đại diện Đảng ủy, Ban lãnh đạo Viện Hàn lâm KHCNVN chúc mừng GS.VS. Nguyễn Văn Hiệu

Phát biểu tại Hội thảo, GS.VS Châu Văn Minh đã bày tỏ sự vui mừng được thay mặt cho Đảng ủy, Lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tới dự và phát biểu chúc mừng VS Nguyễn Văn Hiệu nhân dịp Viện sỹ tròn 80 tuổi. GS.VS Châu Văn Minh đã thay mặt toàn thể cán bộ, viên chức của Viện Hàn lâm KHCNVN kính chúc VS. Nguyễn Văn Hiệu dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và tiếp tục có những đóng góp to lớn cho sự phát triển của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam nói riêng, của đất nước nói chung, và đặc biệt đối với ngành Vật lý và Khoa học vật liệu.

GS.VS Châu Văn Minh nói: “Trải qua 60 năm hoạt động của mình, VS Nguyễn Văn Hiệu đã được Đảng và Nhà nước giao rất nhiều trọng trách. VS Nguyễn Văn Hiệu là nhà khoa học có uy tín lớn, nổi tiếng không chỉ trong nước mà còn ở nước ngoài, là viện sỹ Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô, Viện sỹ Viện Hàn lâm Khoa học Thế giới thứ ba. Và Viện sỹ cũng đã được tặng nhiều giải thưởng khoa học công nghệ có uy tín nhất ở trong nước cũng như trên thế giới, như: Giải thưởng Lê Nin về Khoa học kỹ thuật (1986), Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I về Khoa học kỹ thuật (1996). Ngoài những công trình nổi tiếng thế giới về

vật lý cơ bản, vật lý lý thuyết, chất rắn và quang tử, Viện sỹ Nguyễn Văn Hiệu còn là tác giả, đồng tác giả và là nhà kiến tạo của nhiều công trình có tác động lớn đến sự phát triển của đất nước, như: Công trình thoát lũ miền Tây và đồng bằng sông Cửu Long, công trình điều chế thuốc chống sốt rét bằng nguyên liệu trong nước... Ông cũng là một trong những người đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành khoa học và công nghệ vũ trụ Việt Nam thông qua chương trình Intercosmos...

Nhiều năm liền giữ trọng trách cao nhất của Viện Khoa học Việt Nam và Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ quốc gia, GS.VS Nguyễn Văn Hiệu đã chăm lo xây dựng các ngành khoa học và công nghệ chủ chốt, từ các bộ phận nghiên cứu nhỏ phát triển thành các viện nghiên cứu hàng đầu của đất nước. VS Nguyễn Văn Hiệu là người lãnh đạo luôn chăm lo đào tạo thế hệ trẻ và nguồn nhân lực có trình độ cao cho khoa học công nghệ. Viện sỹ luôn động viên và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho cán bộ nghiên cứu khoa học phát huy hết khả năng của mình, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bằng uy tín và tài năng của mình, VS Nguyễn Văn Hiệu đã chủ động trong công tác hợp tác quốc tế, đưa bạn bè quốc tế đến Việt Nam, qua đó nâng dần vị thế khoa học của Việt Nam trong khu vực và quốc tế. Những năm vừa qua, mặc dù không làm công tác quản lý nhưng VS Nguyễn Văn Hiệu vẫn luôn luôn nhiệt huyết, quan tâm, trăn trở với sự phát triển của nền khoa học và công nghệ của đất nước, sự phát triển của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cũng như các công tác đào tạo, công tác thông tin xuất bản, v.v...

Nhân dịp Viện sỹ tròn 80 tuổi, chúng ta nhiệt liệt chúc mừng và trân trọng ghi nhận, trân trọng cảm ơn VS Nguyễn Văn Hiệu, một nhà khoa học lớn, tâm huyết, cây đại thụ trong giới Vật lý và khoa học vật liệu. Xin kính chúc GS.VS Nguyễn Văn Hiệu sức khỏe, gia đình hạnh phúc và tiếp tục có nhiều đóng góp cho sự nghiệp khoa học và công nghệ cũng như đào tạo nhân tài cho đất nước”.

TS. Nguyễn Quân: “GS.VS Nguyễn Văn Hiệu luôn là một biểu tượng, một tấm gương mà tôi luôn ngưỡng mộ”

Bày tỏ những tình cảm sâu sắc đến GS.VS Nguyễn



Hội Vật lý Việt Nam chúc mừng VS. Nguyễn Văn Hiệu

Văn Hiệu, TS Nguyễn Quân- nguyên Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chia sẻ: “Có thể nói, trong cuộc đời làm việc của mình, GS.VS Nguyễn Văn Hiệu luôn là một biểu tượng, một tấm gương mà tôi luôn luôn ngưỡng mộ và cố gắng làm theo trong lĩnh vực khoa học công nghệ. GS.VS Nguyễn Văn Hiệu nổi tiếng khi mà tôi còn là một học trò học phổ thông, nhưng tôi biết tới Giáo sư thông qua thông tin đại chúng, và sau này khi có dịp tiếp xúc với Giáo sư ở Bộ Khoa học & Công nghệ, ở Hội đồng chính sách KHCN Quốc gia, ở Hội đồng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước cũng như trong các hội nghị, hội thảo, thì tôi luôn nhận được từ Giáo sư những tâm huyết, những ý kiến rất quý báu đóng góp cho nền khoa học và công nghệ nước nhà.

Tôi có cơ may, có một số dịp được làm việc với Giáo sư, được tham vấn ý kiến của Giáo sư, rồi những dịp chúng tôi cùng Giáo sư trao đổi ý kiến với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ. Những kỉ niệm ấy không bao giờ phai mờ trong tâm trí của cá nhân tôi. Có thể nói Cộng đồng khoa học Việt Nam rất tự hào có một nhà khoa học đầu đàn, rất đam mê, rất tâm huyết, có rất nhiều đóng góp cho nền khoa học công nghệ nước nhà”.

PGS. Nguyễn Kim Sơn: “GS.VS Nguyễn Văn Hiệu là một nhà khoa học lớn, có tầm nhìn kiến tạo”

Phát biểu chúc mừng GS.VS Nguyễn Văn Hiệu, PGS Nguyễn Kim Sơn nói “Hôm nay, chúng ta tổ chức chúc mừng tuổi 80 của GS.VS Nguyễn Văn Hiệu. Người ta thường nói, nhân sinh thất thập cổ lai hy, 70 tuổi là hiếm, bây giờ cuộc sống phát triển, 70 tuổi nhiều hơn, nhưng 80 tuổi thì vẫn là hiếm. Cho nên, chúng ta có một bậc thầy lớn, 80 tuổi khỏe mạnh. Cùng với giáo sư và cùng với phu nhân gần bó hằng ngày, chúng ta nhìn thấy một cảnh tượng tốt đẹp. Tôi muốn chúc mừng giáo sư trong sự chúc mừng cả nền khoa học công nghệ của chúng ta.

Ông là một nhà hoạt động chính trị và xã hội, đã nhiều nhiệm kỳ là Ủy viên BCH TW, đại biểu Quốc hội. Trong đó, có thể đánh giá Ông là một nhà ái quốc, trong tầm nhìn của Ông có tầm nhìn rộng lớn mang tầm thế giới trong thế giới khoa học. Nhưng nỗi đau đầu nhiều nhất của Ông là những vấn đề của đất nước, của quốc gia. Trong những lần tiếp xúc của tôi với Giáo sư, Ông nói rất nhiều những vấn đề của đất nước. Mà điều gần đây nhất mà Giáo sư vẫn đau đầu là câu chuyện biến đổi khí hậu của Đồng bằng sông Cửu Long. Như vậy, tôi muốn nói điều đầu tiên chúng ta cần ghi nhớ là những đóng góp tâm huyết của Ông đối với quốc gia, với dân tộc. Đó là điều rất lớn và đáng trân trọng!

Điều thứ hai, Ông là một nhà khoa học lớn, có tầm nhìn về mặt khoa học. Với một tầm vóc lớn, thì tính bao trùm cũng lớn. Tầm của ông không chỉ thuộc về Viện Hàn lâm KHCNVN, về Đại học Quốc gia Hà Nội, mà thuộc về đất nước và thế giới. Tất cả chúng ta tự hào về Ông. Với tầm vóc đó, Ông đã vượt qua một số

khía cạnh hẹp của chuyên môn để đạt tới một tinh thần khoa học, và tầm nhìn kiến tạo cho nhiều lĩnh vực. Chúng ta cần phải nhấn mạnh, Ông là một nhà quản lý trong lĩnh vực khoa học công nghệ. Thực tế đã chứng minh những tổ chức khoa học mà ông kiến tạo là những hướng đi rất cần thiết.

Đặc biệt, ông là một nhà giáo dục, tâm huyết dẫn dắt nhiều thế hệ học trò. Có thể, có người nào đó không học ông một giờ nào nhưng vẫn nhận ông là thầy. Đối với Đại học Quốc gia Hà Nội, chúng tôi ghi nhớ những đóng góp của Ông cùng phu nhân, từ ngày thành lập trường Đại học Tổng hợp cho tới tận bây giờ, không chỉ cho trường đại học công nghệ mà còn những đường hướng chiến lược chung cho cả Đại học Quốc gia Hà Nội.”



Đại diện các học trò chúc mừng thầy Nguyễn Văn Hiệu

GS.TS Nguyễn Cửu Khoa: “Chúng tôi luôn luôn nhớ đến công lao của GS.VS Nguyễn Văn Hiệu”

Như chúng ta đã biết, sau năm 1975, GS.VS Nguyễn Văn Hiệu được Đảng và Nhà nước điều vào miền Nam để xây dựng lực lượng khoa học và công nghệ. Thời gian đầu rất vất vả, đi từ con số không, tuy nhiên, sau một thời gian ngắn, GS.VS Nguyễn Văn Hiệu đã xây dựng được các cơ sở nghiên cứu, tập hợp được đội ngũ cán bộ khoa học. Đây là nền tảng để phát triển một loạt các viện nghiên cứu khoa học và công nghệ ở miền Nam, đặt ở TP Hồ Chí Minh, Đà Lạt, Nha Trang.

Khi Đảng và Nhà nước điều động GS.VS Nguyễn Văn Hiệu về giữ các trọng trách lớn hơn tại Hà Nội, giáo sư vẫn quan tâm đến lực lượng nghiên cứu khoa học tại miền Nam. GS.VS Nguyễn Văn Hiệu đã hỗ trợ, giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong công tác nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng. Chúng tôi luôn luôn nhớ đến công lao của GS.VS Nguyễn Văn Hiệu”.

GS.VS Nguyễn Văn Hiệu: “Tôi sẽ hết lòng, hết sức suy nghĩ để đóng góp ý kiến với các nhà khoa học, quyết tâm xây dựng thành công Trung tâm Vật lý UNESCO”

Lắng nghe và cảm nhận các bài phát biểu chúc mừng tuổi 80 của mình từ các nhà khoa học, GS.VS Nguyễn Văn Hiệu đã rất xúc động. Ông nói: “Tôi hết sức cảm động và chân thành cảm ơn các vị Lãnh đạo của Viện Hàn lâm, Đại học Quốc gia Hà Nội, đồng chí Nguyễn Quân đã dành thời gian quý báu đến tham dự phiên khai mạc của Hội thảo chuyên đề **Cơ hội và thách thức của ngành Vật lý và Khoa học vật liệu Việt Nam**

và chúc mừng tôi nhân dịp tôi tròn 80 tuổi". Sau lời cảm ơn sâu sắc gửi tới Lãnh đạo Viện Hàn lâm, các nhà khoa học, GS.VS Nguyễn Văn Hiệu đã trình bày 03 nội dung chính của Hội thảo - 03 vấn đề quan trọng cần giải quyết trong thời gian tới trong lĩnh vực vật lý và khoa học vật liệu:



Viện Khoa học Vật liệu chúc mừng VS. Nguyễn Văn Hiệu

Thứ nhất, phát triển công nghệ chế biến các phế thải của các nhà máy nhiệt điện than và các phế thải sinh hoạt của các thành phố lớn, các khu du lịch thành các vật liệu hữu ích, đi tiên phong không xả thải các loại phế thải nhựa ra môi trường biển theo sáng kiến của Thủ tướng Canada tại Hội nghị G7, và thực hiện ý tưởng của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc hưởng ứng sáng kiến của Thủ tướng Canada. GS.VS Nguyễn Văn Hiệu nhấn mạnh: "Chúng tôi quyết chí thực hiện bằng được ý tưởng của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, là Việt Nam sẽ tiếp nối cộng đồng thế giới, đi tiên phong trong việc không xả thải các chất thải nhựa ra biển. Trong đó, Viện Hàn lâm phải tìm ra được công nghệ để thực hiện ý tưởng của Thủ tướng Chính phủ".

Thứ hai, nghiên cứu, đề xuất với Nhà nước các giải pháp khả thi dự báo, giảm thiểu tổn thất của thiên tai lũ lụt tại các tỉnh miền núi phía Bắc, miền Trung Việt Nam. Đây là một thách thức rất lớn. "Lũ lụt ở các tỉnh miền núi phía Bắc gây ra thiệt hại rất lớn, chúng ta không ngăn được lũ lụt xảy ra, nhưng phải làm sao phải dự báo được lũ lụt để tránh. Tôi vẫn nhớ lại những kinh nghiệm mà tôi đã học được khi cùng cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt xây dựng công trình thoát lũ miền Tây. Không ai ngăn được lũ, nhưng chúng ta phải tìm cách giảm thiểu thiệt hại do lũ gây ra. Tôi muốn vận dụng kinh nghiệm này cho việc giảm thiểu thiệt hại do lũ lụt ở miền núi phía Bắc. Bây giờ, thuận lợi hơn là Viện Hàn lâm đã có Vệ tinh VNREDSat, có ảnh vệ tinh, phải dự báo được chỗ nào lũ sẽ xảy ra, để sơ tán dân đi", GS.VS Nguyễn Văn Hiệu chia sẻ.

Thứ ba, xây dựng thành công Trung tâm Vật lý UNESCO. Trên thế giới, Trung tâm dạng một là ICTP - trung tâm Vật lý lý thuyết ở Trieste, Italia. Còn Trung tâm UNESCO dạng hai của chúng ta có trách nhiệm phải trở thành một trung tâm xuất sắc về vật lý của khu vực ASIAN. "Ngay sau buổi khai mạc này, chúng tôi sẽ thảo luận về vấn đề này trong hội thảo. Tôi nhớ lại trong lễ khai trường đầu tiên của nước Việt Nam độc lập năm 1946, Bác Hồ đã có lời tiên tri: "Đưa dân tộc Việt Nam tiến lên sánh vai với các cường quốc

- Giáo sư, Viện sĩ Nguyễn Văn Hiệu: Sinh ngày 21-7-1938 tại Thị xã Hà Đông (Hà Nội).
- Năm 1956: Tốt nghiệp cử nhân Vật lý loại xuất sắc của Đại học Sư phạm Khoa học, sau đó, ông được điều về giảng dạy tại trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Đại học Quốc gia Hà Nội).
- Năm 1960: Ông được Ủy ban Khoa học Nhà nước cử đi nghiên cứu tại Viện Liên hiệp nghiên cứu hạt nhân Dubna (Liên Xô cũ).
- Năm 1969: Viện trưởng Viện Vật lý.
- Năm 1971: Ông là Ủy viên chuyên trách Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước.
- Năm 1975: Viện trưởng Viện Khoa học Kỹ thuật B2, là Phó Viện trưởng Viện Khoa học Việt Nam.
- Năm 1983: Viện trưởng Viện Khoa học Việt Nam.
- Năm 1993: Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ quốc gia.
- Năm 1994: Chủ tịch Hội đồng Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ quốc gia.
- Ông là đại biểu Quốc hội các khóa IV, V, VII, VIII, IX, X; Ủy viên dự khuyết TW Đảng khóa V, Ủy viên TW Đảng các khóa VI, VII, VIII.
- Ông được tặng Giải thưởng Lê Nin và Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học kỹ thuật.



Viện Vật lý chúc mừng VS. Nguyễn Văn Hiệu

năm châu. Nếu bây giờ, chúng ta xây dựng được một Trung tâm Vật lý đứng hàng đầu khu vực ASEAN, thì chúng ta đi trên tiến trình thực hiện lời tiên tri của Bác Hồ kính yêu! Và tôi rất sung sướng, đến hôm nay chân tuy đã yếu rồi nhưng còn đi được, tôi sẽ kiên nghị với đồng chí Lê Hồng Khiêm, đồng chí Đinh Văn Trung là những người chịu trách nhiệm xây dựng Trung tâm này với sự cộng tác chặt chẽ của anh Nguyễn Đại Hưng, bởi anh Nguyễn Đại Hưng cùng với tôi là người đã tham gia ICTP từ ban đầu, học tập những kinh nghiệm mà chúng tôi có được ở ICTP để vận dụng vào đây, với những sản phẩm mới. Tôi sẽ hết lòng, hết sức suy nghĩ để đóng góp ý kiến với các nhà khoa học, quyết tâm xây dựng thành công Trung tâm Vật lý UNESCO. Đây là một cơ hội đã đến trong tay mình rồi, chúng ta không thể để tuột mất! Phải quyết tâm trong 2 năm tới, xây dựng cho được Trung tâm UNESCO theo mô hình của ICTP", GS.VS Nguyễn Văn Hiệu phát biểu những lời tâm huyết, tại buổi lễ.

Bài: Kiều Anh - Trung tâm Thông tin- Tư liệu

Ảnh: Phạm Thị Phượng - Ban UD&TK Công nghệ.

Đề án FOODTINC ... (tiếp theo trang 1)

tiếng Pháp. Đến nay Quỹ đã cấp học bổng đào tạo 220 chuyên ngành thạc sĩ. Ngoài ra Quỹ cũng cấp các học bổng sau tiến sĩ cho các tiến sĩ trẻ. Bên cạnh các chương trình học bổng dành cho thạc sĩ và sau tiến sĩ, ARES cũng tài trợ cho các đề án nghiên cứu/đào tạo kết hợp hợp tác giữa đối tác Bỉ (các trường đại học, viện nghiên cứu) với các đối tác phía Việt Nam (các trường đại học, các viện nghiên cứu). Trong giai đoạn hiện nay (2017-2021), ARES-CCD đang tài trợ 5 đề án cho các trường đại học, Viện nghiên cứu ở Việt Nam, bao gồm Học viện Nông nghiệp, trường Đại học Phạm Ngọc Thạch, Đại học Cần Thơ, Đại học Quốc gia, và Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật với tổng kinh phí tài trợ lên tới 4,5 triệu euro.

Đại học Liège đối tác hàng đầu của Quỹ ARES-CCD

Đại học tổng hợp Liège (<https://www.uliege.be>) là một trong những trường đại học lớn nhất vùng Wallonie, Bỉ. Nhiều năm nay, trường đại học Liège hợp tác đào tạo hỗ trợ nghiên cứu với rất nhiều trường đại học, viện nghiên cứu ở Việt Nam. Chương trình liên kết đào tạo thạc sĩ giữa trường đại học Liège với các trường đại học ở Việt Nam. Hàng năm, rất nhiều sinh viên Việt Nam sang học tại trường đại học Liège theo chương trình liên kết đào tạo và chương trình đào tạo tiến sĩ theo diện đề án Hợp tác liên kết nghiên cứu, đào tạo giữa trường đại học Liège và các đối tác phía Việt Nam.

Để xin tài trợ của ARES-CCD, ngoài việc khả năng công bố bài báo trên tạp chí ISI thì khả năng xây dựng được mạng lưới liên kết liên ngành là rất quan trọng. Bởi vì, ARES luôn yêu cầu ít nhất có 4 đối tác phía Bỉ và 4 đối tác phía Việt Nam và các đối tác sẽ có sự hợp tác cùng lĩnh vực và kết nối với nhau thành mạng lưới liên ngành quốc tế. Do vậy, ngay cả phía đối tác Bỉ cũng như Việt Nam, cần có sự liên kết liên ngành và có thể cùng làm việc trong đề án. Hợp tác giữa các đối tác đại diện cho các chuyên ngành khác nhau là điều cần thiết cho tất cả các hoạt động và tạo ra một mạng lưới có hiệu quả.

Đề án FOODTINC mô hình mới trong nghiên cứu Ký sinh trùng ở Việt Nam

Bệnh sán lá lây truyền cho người và động vật qua thực phẩm (FZTi) ở Việt Nam, mặc dù đã có nhiều nghiên cứu hợp tác với các chuyên gia Nga, Hungary, Đan Mạch, nhưng vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại. Từ thực tế đó TS Bùi Thị Dung đã đề xuất ý tưởng hợp tác với các Giáo sư Bỉ tiếp tục đi sâu nghiên cứu giải quyết vấn đề FZTi ở Việt Nam. Ý tưởng của TS Bùi Thị Dung nhanh chóng được các giáo sư Bỉ ủng hộ và trong một thời gian ngắn hàng loạt thảo luận hợp tác liên ngành giữa các giáo sư chủ trì các nhóm nghiên cứu được thực hiện. Để có được cơ sở tiền khả thi cho đề án TS Bùi Thị Dung cũng đã cập nhật đầy đủ tình hình nghiên cứu đã có ở Việt Nam, những gì đã làm được và những gì chưa được giải quyết. Đồng thời, cung cấp số liệu, minh chứng ở nhiều vùng sinh thái Việt Nam dịch bệnh FZTi ở người tương đối cao,

**TS. Bùi Thị Dung**

+ Sinh năm 1981. Tốt nghiệp đại học KHTN, ĐHQG Hà Nội năm (2002). Tốt nghiệp Thạc sĩ tại Đại học Copenhagen, Đan Mạch (2007). Tốt nghiệp tiến sĩ tại đại học Liège, Vương quốc Bỉ (2015).

+ Đã tham gia và chủ nhiệm 16 đề tài nghiên cứu về ký sinh trùng. Điều phối viên đề án FOODTINC (2017-2021).

+ Đã công bố 40 bài báo khoa học trên các tạp chí trong và ngoài nước, trong đó có 8 công bố ISI trên tạp chí có IF cao, 2 giải thưởng quốc tế cho sinh viên có báo cáo nổi bật nhất tại Hội nghị khoa học quốc tế.

+ Đăng ký thành công đề tài NAFOSTED nhiệm kỳ 2017-2020

+ Là nhà khoa học trẻ được mời báo cáo "Chia sẻ kinh nghiệm 45 năm hợp tác Việt Bỉ" do Hội Hữu nghị Việt Bỉ tổ chức ngày 20/7/2018

trong khi kiến thức về FZTi trong cộng đồng cư dân ở một số vùng phía Bắc Việt Nam còn rất hạn chế. Đặc biệt ở nhiều khu vực nông thôn kể cả thành thị Việt Nam, thói quen ăn gỏi cá sống hoặc cá nấu chưa chín và ăn rau tươi sống là rất phổ biến, đó chính là nguy cơ làm dịch bệnh FZTi vẫn tồn tại. Đây cũng là vấn đề được các giáo sư Bỉ rất quan tâm và đề xuất một trong các mục tiêu quan trọng của đề án "Food-borne Zoonotic Trematode Infections and Integrated Control in Viet Nam" và đề án hợp tác Việt Bỉ đã được ARES-CCD phê duyệt nhanh chóng. Ngoài mục tiêu nghiên cứu đánh giá thực trạng, cơ chế lan truyền bệnh FZTi, đề án cũng đề ra mục tiêu xây dựng năng lực cho đội ngũ y tế ở cấp cơ sở (xã, huyện) về khả năng nhận biết, chẩn đoán bệnh do sán lá gây ra và giải pháp xử lý dịch bệnh FZTi. Để giải quyết những mục tiêu trên đây việc liên kết hợp tác giữa các chuyên gia nghiên cứu cơ bản và chuyên gia nghiên cứu ứng dụng về ký sinh trùng cùng đội ngũ cán bộ thực hành ở các địa phương theo mô hình "Một sức khỏe" là không chỉ là yếu tố quan trọng mà còn có vai trò quyết định để đề án thành công.

Lần đầu tiên ở Việt Nam một đề án hợp tác nghiên cứu và đào tạo hợp tác giữa Việt Nam và Vương quốc Bỉ về lĩnh vực ký sinh trùng được triển khai với sự hợp tác của 4 trường đại học, Viện nghiên cứu lớn của Bỉ, bao gồm Đại học Liège (điều phối chung), Đại học Namur, Trường Đại học Tự do Brussels và Viện Y học Nhiệt đới. Về phía đối tác Việt Nam cũng gồm 4 Viện nghiên cứu quốc gia, bao gồm Viện Sinh thái và

Tài nguyên sinh vật (điều phối chung), Viện Sốt rét Ký sinh trùng và Côn trùng Trung ương, Viện Thú Y Trung ương và Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản 1. Mục tiêu quan trọng của đề án là góp phần giảm thiểu tác động của FZTi đến người dân Việt Nam và đặc biệt là xây dựng giải pháp kiểm soát tổng hợp FZTi ở Việt Nam. Về mặt xã hội Đề án giúp nâng cao hiểu biết và nhận thức về các nguy cơ nhiễm bệnh sán lá gan lớn, sán lá gan nhỏ, sán lá ruột cho các cộng đồng địa phương nơi có khả năng lan truyền bệnh FZTi. Về mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực cho Việt Nam, đề án sẽ tài trợ học bổng cho 3 nghiên cứu sinh từ các Viện đối tác phía Việt Nam có cơ hội được nghiên cứu trong khuôn khổ đề án để hoàn thành chương trình nghiên cứu sinh và bảo vệ luận án tiến sĩ tại các trường đại học ở Bỉ (ULiege, ULB). Đề án cũng đã tài trợ kinh phí cho 2 sinh viên cao học tham gia thu thập số liệu về dịch tễ học của FZTi tại hai vùng ở Yên Bái và Thanh Hóa và đã bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ tại đại học Kasetsart

(Thái Lan) và đại học Twente (Hà Lan). Để đảm nhiệm vai trò điều phối viên một đề án lớn với nhiều đối tác tham gia, rõ ràng TS. Bùi Thị Dung đã có được sự tín nhiệm lớn (vì đảm nhận vai trò này thường là các giáo sư, phó giáo sư hoặc lãnh đạo Viện, Trường). Tuy nhiên, với những gì đề án đã và đang triển khai TS. Dung đã thể hiện được bản lĩnh của người "cầm lái" xứng đáng để đề án hợp tác Việt Bỉ hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Hy vọng đề án FOODTINC không chỉ là mô hình hợp tác nghiên cứu mới có thể giải quyết những vấn đề về lý thuyết và thực tiễn về bệnh ký sinh trùng ở Việt Nam mà hơn thế nữa đề án có thể tạo ra bước ngoặt mới trong nghiên cứu ký sinh trùng ở Việt Nam theo cách tiếp cận mới và tiêu chuẩn quốc tế. Hy vọng thông qua hoạt động của đề án, mô hình hợp tác giữa các nhóm liên kết Việt Bỉ và nhóm liên kết giữa các Viện nghiên cứu ở Việt Nam phát triển bền vững.

Nguyễn Ngọc Châu
Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật

Một ý tưởng độc đáo quảng bá khoa học – công nghệ

Ngày 8/6/2018, Trung tâm Nghiên cứu Vật lý Brazil ở cố đô Rio de Janeiro đã khánh thành một Bức tường khoa học (Science-Graffiti) bao quanh khuôn viên của Trung tâm. Công trình nghệ thuật đô thị độc đáo này là một phần của Dự án phổ biến khoa học nhằm thúc đẩy khoa học ở Brazil và khuyến khích giới trẻ dân thân vào sự nghiệp khoa học.

Liệu một ý tưởng tương tự có thể được thực hiện một ngày nào đó ở Việt Nam ?



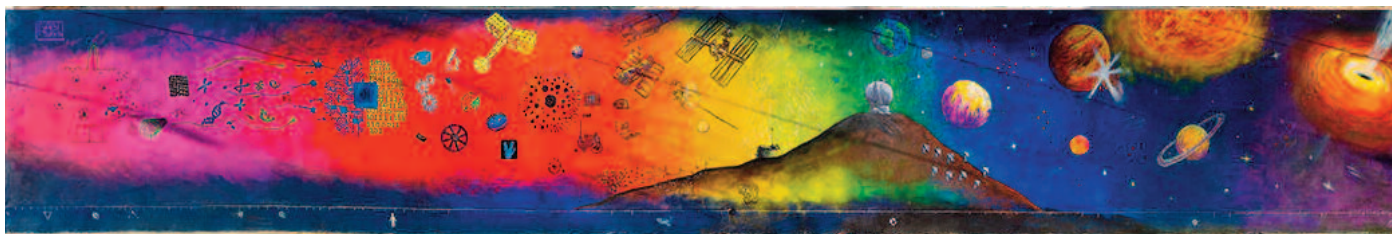
Trung tâm Nghiên cứu Vật lý Brazil (Centro Brasileiro de Pesquisas Físicas - CBPF) là một trong những cơ sở nghiên cứu thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Truyền thông của Brazil có chức năng phát triển các hoạt động khoa học, công nghệ, nghiên cứu cơ bản và quảng bá khoa học tới đông đảo công chúng. Mới đây, CBPF đã hoàn thành việc tạo dựng Bức tường khoa học để thu hút sự chú ý của xã hội nói chung và nhắc nhở công chúng rằng vật lý — một ngành khoa học cơ bản — luôn là một phần cố hữu trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Nữ nghệ sĩ trẻ Gabriela L. Tores được CBPF giao trọng trách đảm nhiệm công việc chính là thể hiện các ý tưởng thông qua các bức họa nghệ thuật. Chính trong giai đoạn thai nghén hình thành dự án, nữ nghệ sĩ và Ban lãnh đạo Trung tâm đã nảy ra ý tưởng đưa các câu đố vào hình ảnh để khuyến khích sự tương tác giữa công chúng và bức tường. Bức tường khoa học được thể hiện qua 8 chủ đề cụ thể: 1) Trừu tượng và bí ẩn; 2) Tò mò và sáng tạo; 3) Tạo dựng tri thức; 4) Quá khứ, hiện tại và tương lai; 5) Từ nano đến vĩ mô; 6) Các nhà tạo dựng khoa học; 7) Hạt đã thay đổi Brazil; 8) Tìm kiếm thêm. Với dự án Bức tường



Nữ nghệ sĩ trẻ Gabriela L. Tores – Tác giả các tranh vẽ trên Bức tường khoa học:

‘Mặc dù không theo ngành vật lý, nhưng tôi rất yêu khoa học từ những năm còn ở trường phổ thông. Khi được biết và làm việc gần hơn với CBPF, với các nhà nghiên cứu, khi thấy họ dẫn thân cống hiến cho khoa học, tôi thật sự ngưỡng mộ và bị mê hoặc. Thật tuyệt vời, làm việc với CBPF đã cho tôi nhìn thấy một thế giới hoàn toàn khác, đặc biệt đã cho tôi nhận thức được giá trị của khoa học và thấy khoa học gần chúng ta như thế nào, nhưng đôi khi chúng ta thậm chí không để ý đến’



Màng tranh vẽ với chủ đề "Từ Nano đến Vĩ mô"

khoa học, Gabriela đã phải kỳ công dành ra 600 giờ để vẽ. Các bức tranh bao phủ 240 mét vuông tường, tiêu tốn 110 lít nước sơn trong 324 lon phun sơn, tất cả các công việc hoàn toàn do một mình nữ nghệ sỹ thực hiện.

Trong phần chủ đề "Từ Nano đến Vĩ mô", một số ứng dụng công nghệ đã được lựa chọn để minh họa cho việc chuyển hóa tri thức thành các thiết bị và ứng dụng làm nền tảng cho sự tiến bộ kinh tế - xã hội của các quốc gia.

Phần chủ đề Các nhà tạo dựng khoa học (Science Builders), Gabriela đã thể hiện 100 gương mặt các nhà khoa học và sáng chế, cả nam và nữ từ mọi ngành qua các thời kỳ lịch sử của mọi quốc gia, những người đã góp phần xây dựng khoa học của nhân loại. Trên trang web của Bức tường khoa học (<http://www.science-graffiti.cbpf.br/scientists/scientists.html>) bằng cách click vào chân dung của các nhà khoa học, chúng ta có thể biết được thông tin cụ thể về cuộc sống và sự nghiệp khoa học của họ. Ở giữa bức tranh có một "Khuôn mặt chưa biết" (unkown face) với dụng ý để dành chỗ cho tất cả những ai, bằng cách riêng của mình đã giúp đẩy lùi ranh giới của khoa học và góp phần thay đổi thế giới. Đó cũng là chỗ để dành cho các nhà khoa học sẽ xuất hiện trong tương lai và là chỗ cho những ai muốn selfie để có khuôn mặt của mình trong bức ảnh chụp cùng các nhà khoa học làm kỷ niệm.

Ronald Shellard - Giám đốc CBPF và là một nhà vật lý thực nghiệm trong lĩnh vực năng lượng cao, chia

sẻ: "Sáng kiến về Bức tường khoa học đến vào lúc khi có nhiều trao đổi và thảo luận về vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với tương lai của đất nước. Xã hội mà chúng ta đang sống sẽ ngày càng phải dựa vào khoa học và công nghệ".

Trên trang web của Bức tường khoa học (<http://www.science-graffiti.cbpf.br>), mọi người có thể gửi lời giải các câu đố khác nhau được ẩn dấu trong bức tường. Những câu đố này có liên quan trực tiếp tới khoa học và công nghệ, được xếp hạng từ 'rất dễ' đến 'cực khó'. CBPF sẽ thưởng cho những ai giải được các vấn đề phức tạp nhất. Việc thiết kế một trang web đặc thù như thế là một phần quan trọng của dự án, vì nó là một thành phần chủ chốt để khuyến khích tương tác với công chúng.

Marcio Portes de Albuquerque - Phó Giám đốc CBPF và là Chủ nhiệm Dự án Bức tường khoa học, phát biểu: "Bức tường khoa học khuyến khích mọi người tự hỏi về những khám phá khoa học. Điều quan trọng cần nhớ là việc theo đuổi không nể hà những vấn đề khoa học chưa có lợi ích thực tế ngay lập tức là cơ sở cho những thành tựu công nghệ cao. Khoa học cơ bản là cơ sở cốt lõi của mọi công nghệ kì diệu thâm nhập vào cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Ví dụ như máy tính, internet, điện thoại di động, chụp cắt lớp, máy bay, ô tô, thuốc men, v.v".

Mong lắm lắm một ý tưởng tương tự có thể được thực hiện một ngày nào đó ở Việt Nam!

Mỹ Hạnh, Trường Đại học KHXH&NV-ĐHQGHN

Nguồn: <https://news.cnrs.fr/>; <http://www.science-graffiti.cbpf.br>

TRẢI NGHIỆM KHI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC TẾ

Trong thời kỳ hội nhập, cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ thế giới, nhiều thuận lợi và thách thức đang đặt ra cho các nhà khoa học Việt Nam. Trên con đường quốc tế hoá các công trình nghiên cứu, bên cạnh việc gửi đăng bài báo ở các tạp chí quốc tế, các tác giả Việt Nam đang tiếp cận hướng tới việc tham gia xây dựng và phát triển các tạp chí quốc tế. Đây là một hướng đi mới, có đóng góp quan trọng cho quá trình hội nhập của khoa học Việt Nam. Trong khuôn khổ bài viết này tôi muốn chia sẻ một số vấn đề khi trải nghiệm trong thời gian 1 năm làm việc với các nhà xuất bản Springer Nature, Hindawi, Bentham Science, Science Publishing Group, Kenkyu Publishing Group, Juniper...

Xây dựng một tạp chí khoa học quốc tế mới tinh

Bên cạnh rất nhiều các tạp chí uy tín (được xuất bản nhiều năm trong những NXB lớn trên thế giới), trên

thế giới vẫn luôn xuất hiện thêm những tạp chí mới với những NXB non trẻ. Trong đó cũng có những tạp chí mới có tên gần giống với những tạp chí nổi tiếng, thường là ở trong những NXB trẻ. Tuy vậy, hàng năm các NXB lớn trên thế giới vẫn mở mới các tạp chí. Ví dụ như Elsevier năm 2011 đã mở mới 44 tạp chí (cả open access). Đề xuất mở mới một tạp chí thường do NXB tiến hành, thông qua việc trao đổi giữa NXB với mạng lưới các editors, các chuyên gia (như Elsevier). Yếu tố chính bao gồm việc nội dung mới này có thể nằm trong phạm vi xuất bản của các tạp chí hiện hành không. Sau đó là những nghiên cứu thị trường về chủ đề/từ khóa, về phân tích số lượng/bản đồ các trích dẫn, cũng như trao đổi với các đối tác tài chính.

Tuy nhiên, nhiều đề xuất mở mới tạp chí vẫn được gửi đến NXB lớn từ các tổ chức khoa học hay cá nhân các nhà khoa học (ví dụ như Elsevier vẫn nhận được đề xuất từ 1 trong 570 hiệp hội mà họ có quan hệ xuất bản chung). Các mẫu đơn xin mở mới các tạp

chỉ luôn được các NXB cung cấp, và khi nộp cần kèm theo lý lịch khoa học của ban biên tập dự kiến, cũng như kế hoạch xây dựng và phát triển tạp chí này trong tương lai. Theo hướng này, gần đây chúng tôi tham gia cùng GS.Xianming Shi (Washington State University, Mỹ) gửi đề xuất mở mới 1 tạp chí tới NXB Springer Nature (Mỹ) - Open access Engineering Journal. Đề xuất này đã được gửi đi phản biện từ 5/2018.

Phát triển những tạp chí ISI có uy tín của những NXB lớn

Đóng góp cho sự phát triển của những tạp chí này, theo tư cách là những nhà khoa học Việt Nam thường chỉ dừng ở việc tham gia với tư cách biên tập viên mời (guest editor) của những số đặc biệt, theo những chủ đề tự lựa chọn phù hợp. Lúc này ban biên tập của những tạp chí này đã kín chỗ, không cần thiết phải bổ sung mới, trừ khi NXB phải can thiệp nếu hoạt động không hiệu quả.

Việc tham gia làm "guest editor" sẽ cho những kinh nghiệm quý báu về hoạt động biên tập theo tiêu chuẩn quốc tế, với nhiều thuận lợi khi làm việc với các NXB khác/tạp chí khác trong tương lai (ví dụ như viết sách với Elsevier, mở các số đặc biệt...). Lúc này, trong khuôn khổ số đặc biệt "guest editor" có vai trò tương tự như các editor của ban biên tập cho các bài báo nộp thông thường. Trong khi tiến hành làm guest editor cho NXB Hindawi trong 3 số đặc biệt, kể cả cho tạp chí Journal of Nanomaterials (Q2, SCI-E, IF=2.2), thì tôi nhận thấy yếu tố về tên tuổi NXB và phí đăng bài (cho tạp chí open access) là những rào cản lớn, cả cho công tác biên tập. Mặc dù NXB miễn phí đăng bài cho các nước thu nhập thấp trong đó có Việt Nam, tuy nhiên do NXB Hindawi chưa đủ nhiều uy tín để hấp dẫn các tác giả gửi bài hay tham gia phản biện. Trong 2 số đặc biệt cho tạp chí ISI là International Journal of Corrosion, tỷ lệ từ chối nhận tham gia phản biện lên tới trên 70%. Như vậy để có 3 phản biện, cần phải gửi hơn 10 thư mời. Hơn nữa, các bài báo khi công bố thường chỉ trích dẫn những bài đã xuất bản ở những NXB có uy tín cao.

Phát triển những tạp chí nhỏ của những NXB non trẻ

Xuất bản khoa học là một ngành công nghiệp toàn cầu. Theo như báo cáo thì trong năm 2014, tổng doanh thu của 57 công ty xuất bản lớn nhất thế giới là gần 60 triệu Euro, tăng hơn 11% so với năm 2013. Hơn một nửa số lượng xuất bản bài báo khoa học có phản biện thuộc về 5 NXB là Elsevier, Springer, Wiley-Blackwell, Taylor & Francis, Sage (năm 2013). Đứng trước sự cạnh tranh không cân sức, cả về thực lực tài chính, uy tín khoa học, cũng như sự lựa chọn của các nhà khoa học gửi bản thảo, thì vẫn có sự xuất hiện mới của những NXB non trẻ. Họ vẫn tìm được phần bánh nhỏ trong thị trường xuất bản phẩm khoa học khổng lồ này.

Để cạnh tranh, các NXB mới thường xuất bản các tạp chí truy cập mở (*open access-phương thức truyền thông tương lai của các ấn phẩm khoa học*), nhưng lại thu phí từ tác giả, do phải trang trải các chi phí

duy trì trang web, DOI, dịch vụ biên tập (editing/type-setting). Gần đây các NXB uy tín (như Elsevier) cũng đã mở những tạp chí truy cập mở này, so với các tạp chí truyền thống khác (thu phí từ người đọc). Các tạp chí mới của các NXB non trẻ gặp nhiều khó khăn khi tiếp cận các tác giả vốn có thói quen công bố trên các tạp chí truyền thống có uy tín khoa học cao.

Mặc dù hệ thống xuất bản, quy trình phản biện, ban biên tập của những tạp chí mới này là có thể so sánh được với những tạp chí lâu đời (nhiều điểm có thể vượt hơn khi đầu tư thêm vào các dịch vụ/các tiện ích xử lý hỗ trợ xuất bản...), nhưng do đứng trong 1 NXB non trẻ, chưa xác lập được tên tuổi, nên ít thu được sự chú ý. Một giải pháp được xây dựng là NXB kêu gọi sự trợ giúp (đóng góp) từ chính các thành viên ban biên tập. Ví dụ như Bentham Science yêu cầu các editor phải đóng góp ít nhất 1 bài tổng quan hay 1 số đặc biệt mỗi năm. Bentham Science cũng yêu cầu các editor phải phản biện các bài báo gửi đến 2-3 bài/năm.

So với các bài nghiên cứu (research article), các bài tổng quan hay được gửi đăng tại các tạp chí mới, nhất là từ thành viên ban biên tập (dạng bài editorials/mini review/opinion), có tác dụng nhất định để tăng lượng truy cập, tải về hay trích dẫn. Vai trò của tổng biên tập (editor-in-chief) có ý nghĩa quyết định tới sự phát triển của các tạp chí mới. Có thể họ cần phải gửi bản kế hoạch phát triển tạp chí 6 tháng/1 lần cho NXB (như Kenkyu Publishing Group). Một số NXB không có vị trí cho tổng biên tập (như Hindawi), chỉ có các ban biên tập. Lúc này NXB có những bộ phận nghiên cứu phát triển chung cho tất cả các tạp chí (NXB gửi thư mời nhà khoa học tham gia hay đề xuất các số đặc biệt cho một số tạp chí).

Chất lượng đội ngũ các phản biện (reviewer) quyết định chất lượng khoa học của một tạp chí. Thường thì các NXB đã hoạt động lâu năm hơn sẽ tự xây dựng đội ngũ các reviewer riêng (như Hindawi), các editor chỉ cần lựa chọn trong danh sách đó để gửi bản thảo. Với những tạp chí mới, tổng biên tập có trách nhiệm xây dựng/quản lý đội ngũ reviewer (Science Publishing Group), hoặc phổ biến hơn là do cá nhân editor được phân công cho từng bản thảo sẽ tìm reviewer (có thể dựa vào các reviewer đề xuất từ tác giả).

Nhìn chung, để xây dựng mới và phát triển một tạp chí mới là khó hơn rất nhiều so với việc đóng góp phát triển một tạp chí lâu năm có bề dày chất lượng. Lúc này trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng khoa học toàn thể giới của các thành viên ban biên tập có ý nghĩa quyết định, dù là họ tham gia một cách tự nguyện, không nhận kinh phí.

Trên đây là chia sẻ những trải nghiệm về công tác biên tập ở một số nhà xuất bản quốc tế, với hy vọng ngày càng có thêm nhiều nhà khoa học Việt Nam tham gia Ban biên tập của các tạp chí khoa học uy tín trên thế giới, góp phần hội nhập hơn nữa cho Khoa học Việt Nam.

Nguyễn Tuấn Anh, Viện Kỹ thuật nhiệt đới

Editor-In- Chief, Kenkyu Journal of Nanotechnology and Nanoscience

Hệ dẫn thuốc nano Paclitaxel và Curcumin hướng đích ung thư

Đề tài "Nghiên cứu chế tạo hệ dẫn thuốc nano Paclitaxel phối hợp Curcumin và đánh giá tác động của chúng lên các tế bào ung thư" do Viện Khoa học Vật liệu chủ trì, TS Hà Phương Thư làm chủ nhiệm, thực hiện năm 2016-2017 đã được nghiệm thu và xếp loại xuất sắc.

Ung thư vẫn là một trong những căn bệnh nguy hiểm nhất trên thế giới, với hơn 10 triệu trường hợp mới mỗi năm. Tuy nhiên, tỷ lệ tử vong đã giảm trong nhiều năm qua nhờ sự hiểu biết rõ hơn về sinh bệnh học khối u và các thiết bị chẩn đoán và điều trị ngày càng được cải tiến. Paclitaxel là một hoạt chất trong dịch chiết thu được từ cây thông đỏ có tên khoa học là *Taxus brevifolia*, Paclitaxel là một phần thành quả của dự án sàng lọc các chất tự nhiên có khả năng chống ung thư. Curcumin, một polyphenol, có trong củ nghệ được phân lập vào năm 1815 bởi Vogel và Pelletier, và đã được tổng hợp lần đầu tiên vào năm 1870 bởi Daube và cộng sự. Gần đây, việc sử dụng kết hợp curcumin với paclitaxel cũng đã được nghiên cứu và cho thấy những tác dụng hiệp đồng trong việc tiêu diệt các tế bào ung thư. Điều này dựa trên khả năng tạo ra những tác dụng hiệp đồng trong việc ngăn chặn sự phát triển của tế bào, khối u ung thư và khắc phục hiện tượng kháng đa thuốc của các tế bào ung thư với paclitaxel khi có mặt curcumin.

Mục tiêu của đề tài: - Chế tạo được hệ dẫn thuốc nano đa chức năng, hướng đích ung thư, phân tán tốt trong nước, trên cơ sở Paclitaxel và Curcumin được bọc bằng copolymer PLA-TPGS gắn yếu tố hướng đích folate; - Thử nghiệm được độc tính và khả năng hướng đích tế bào ung thư của hệ dẫn thuốc nano chế tạo được, làm tiền đề cho các nghiên cứu ứng dụng khả năng tiêu diệt tế bào ung thư của hệ nano Paclitaxel kết hợp Curcumin.

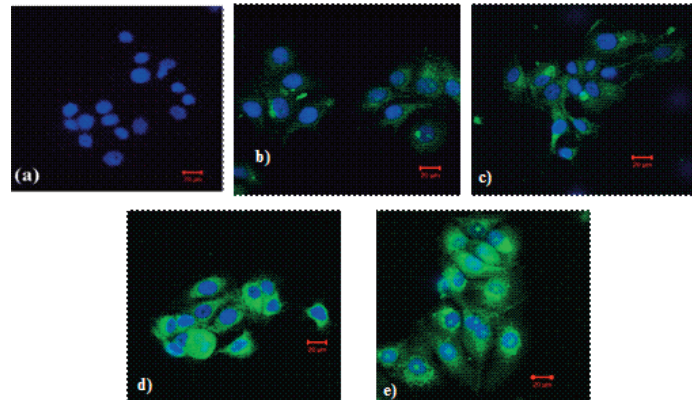
Trong quá trình nghiên cứu đề tài đã đạt được các kết quả chính sau:

- 01 Hệ mang thuốc dạng lỏng Nano Paclitaxel-Curcumin-folate với kích thước nhỏ hơn 100 nm và ổn định trong 6 tháng với khả năng hướng đích tới các tế bào, khối u ung thư tốt.

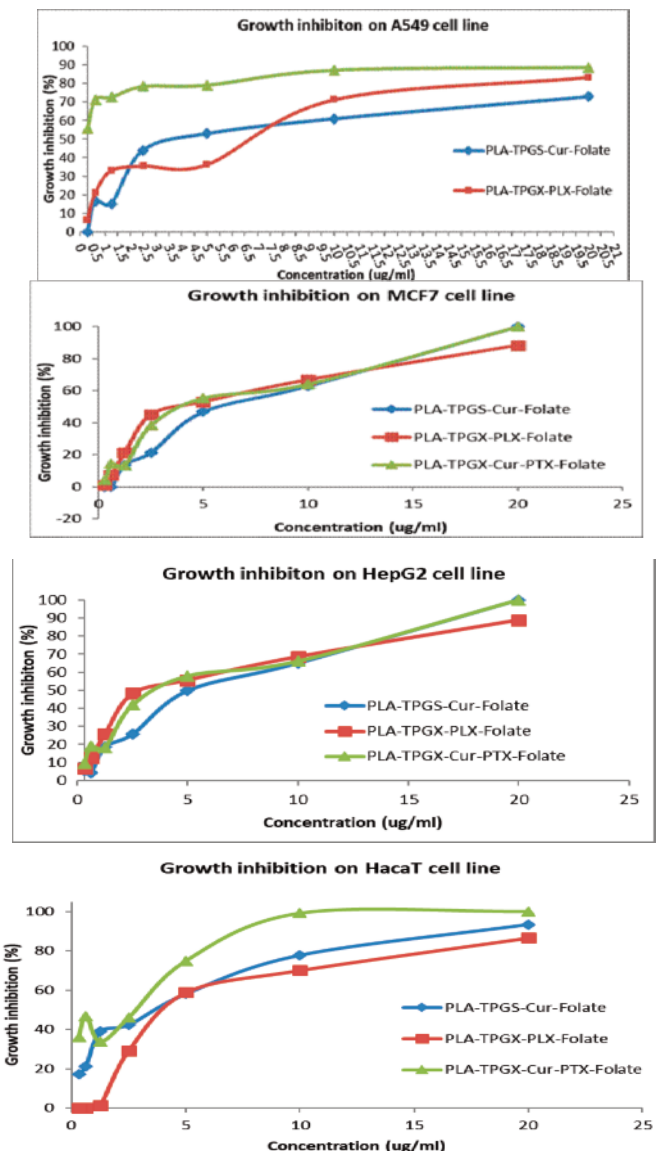
- 01 Quy trình ổn định cho việc chế tạo hệ mang thuốc cấu trúc nano copolymer-folate-paclitaxel-curcumin(Fol/PTX/CUR/PLA-TPGS) (Nano Paclitaxel-Curcumin-folate).

- 02 Bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế và 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế. Đào tạo 01 dược sĩ, đóng góp đào tạo 01 tiến sĩ. Hệ nano Paclitaxel-Curcumin-Folate rất hiệu quả trong điều trị ung thư hướng đích. Mặc dù việc phối hợp Paclitaxel với Curcumin trong cùng một hạt nano giúp tăng hiệu quả nhập bào, tăng khả năng gây chết tế bào ung thư theo chương trình và giảm khả năng kháng đa thuốc khi thử nghiệm trên in vitro. Tuy nhiên, để phát triển hệ dẫn thuốc phối hợp Paclitaxel với Curcumin thành thuốc sử dụng điều trị ung thư trên lâm sàng cần phải trải qua các thử nghiệm tiền lâm sàng, thử nghiệm lâm sàng 4 pha cũng như các

rà soát của Bộ Y tế. Do vậy, nhóm nghiên cứu kính kiến nghị sẽ tiếp tục nghiên cứu việc phối hợp Curcumin với các dược liệu quý của Việt Nam trong các bài thuốc Y học cổ truyền như cây an xoa, giảo cổ lam,... hướng tới phát triển thành thực phẩm chức năng ở giai đoạn tiếp theo.



Khả năng nhập bào vào tế bào MCF7 của các dạng Curcumin khác nhau sau 24 giờ điều trị; (a) Đối chứng, (b) Curcumin, (c) Cur-PLA-TPGS, (d) (PTX+Cur)/PLA-TPGS; (e) Fol/(PTX+Cur)/PLA-TPGS



Đường cong tăng trưởng phụ thuộc nồng độ chất thử của các dòng tế bào A549, MCF7, HepG2 và HacaT.

Phạm Thị Thúy Nga
 Nguồn: Báo cáo tổng hợp đề tài "Nghiên cứu chế tạo hệ dẫn thuốc nano Paclitaxel phối hợp Curcumin và đánh giá tác động của chúng lên các tế bào ung thư"

Hệ thống quản lý trực tuyến – OMS của Viện Hàn lâm KHCNVN

OMS (Online Management System) là Hệ thống Quản lý trực tuyến nhằm tin học hóa và hỗ trợ một số hoạt động nghiệp vụ của Viện Hàn lâm KHCNVN do Trung tâm Thông tin – Tư liệu xây dựng trong thời gian qua.

Hệ thống bao gồm một số modul đã được đưa vào hoạt động, như: Lý lịch khoa học của các cán bộ nghiên cứu; Cơ sở dữ liệu chuyên gia KHCN của Viện Hàn lâm; Đăng ký trực tuyến các nhiệm vụ KHCN của Viện Hàn lâm. Tất cả các modul này đều hoạt động trực tuyến trên nền web với cùng một tài khoản đăng ký của nhà khoa học trên hệ thống OMS. Địa chỉ truy cập web: <http://isi.vast.vn/oms>

Đối với modul Lý lịch khoa học, ngoài phần thông tin chung, các nhà khoa học có thể cập nhật quá trình đào tạo, công tác, nghiên cứu và giảng dạy, các kết quả nghiên cứu như công bố khoa học, bằng sáng chế SHTT, sách, các đề tài KHCN đã thực hiện, v.v... Modul này được tích hợp sử dụng trong các modul CSDL chuyên gia và Đăng ký đề tài KHCN.

Đối với modul CSDL chuyên gia KHCN của Viện Hàn lâm, trên cơ sở đề xuất của các Hội đồng ngành và Lý lịch khoa học đã đăng ký trên hệ thống OMS, Viện Hàn lâm đã lựa chọn trên 200 nhà khoa học để đưa vào CSDL chuyên gia của Viện Hàn lâm. Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Viện Hàn lâm, các ban chức năng của Viện đã sử dụng CSDL chuyên gia để đề xuất các thành viên tham gia vào các Hội đồng tư vấn và các Hội đồng thẩm định đề tài của Viện Hàn lâm (không ít hơn 1/2 số thành viên của các hội đồng là những nhà khoa học có tên trong CSDL chuyên gia của Viện



Giao diện trang chủ của Hệ thống OMS

Hàn lâm).

Đối với modul Đăng ký đề tài KHCN, các mẫu hồ sơ đăng ký theo quy định đều được hỗ trợ điền trực tuyến. Các thông tin đều được lưu lại theo thời gian thực, sau này có thể chỉnh sửa bổ sung tiếp. Sau khi hoàn thiện hồ sơ và nhấn nút nộp trực tuyến, hồ sơ được định dạng theo khuôn mẫu yêu cầu để in ra. Các nhà khoa học chỉ cần nhấn nút in ra và ký để có bản cứng nộp, không phải làm thêm bất kỳ thao tác nào khác. Hiện nay tất cả các nhiệm vụ HTQT đang kêu gọi đề xuất đều có thể đăng ký trên hệ thống OMS rất thuận tiện.

Trong quá trình sử dụng, mọi vấn đề kỹ thuật liên quan, xin vui lòng liên hệ với bộ phận hỗ trợ kỹ thuật để góp ý hoặc để được phục vụ (ĐT: 0243.7567435; E-mail: support@isi.vast.vn).

Phòng CNTT, Trung tâm Thông tin – Tư liệu

Hội thảo hoạt động Thông tin khoa học công nghệ lần thứ 5: Các nguồn lực thông tin khoa học công nghệ

Trong khuôn khổ các hoạt động thường niên về Thông tin khoa học và công nghệ, từ ngày 03 - 05/07/2018, Trung tâm Thông tin - Tư liệu đã tổ chức Hội thảo về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ tại Tp Quy Nhơn - Bình Định.

Chủ đề của Hội thảo năm nay tập trung vào việc xây dựng và khai thác các nguồn lực thông tin khoa học, bên cạnh đó còn có một số báo cáo mang tính tổng kết về các lĩnh vực hoạt động của Trung tâm Thông tin tư liệu do các cán bộ chủ chốt của các bộ phận trình bày.

Chủ trì Hội thảo: PGS.TS. Nguyễn Hồng Quang, Giám đốc Trung tâm Thông tin - Tư liệu (TT-TL).

Tham dự hội thảo có lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc Viện hàn lâm KHCN Việt Nam, lãnh đạo một số đơn vị hoạt động trong lĩnh vực thông tin khoa học như: Trung tâm Thông tin khoa học và công nghệ Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm thông tin khoa học và công nghệ, Thành phố Đà Nẵng, Springer Nature, IGroup,...

Hội thảo đã được nghe báo cáo Tăng cường công tác thông tin Truyền thông về Ứng dụng và triển khai

công nghệ của Việt Hàn lâm KHCN Việt Nam do và Vũ Thị Lan, Phó trưởng ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ trình bày.

Lần đầu tiên tham dự hội thảo, đại diện đến từ công ty D&L trình bày khái quát về phần mềm mã nguồn mở Dspace trong quản lý CSDL KHCN, đây là phần mềm đang được Trung tâm TTTL ứng dụng để xây dựng các CSDL của Trung tâm cũng như của Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam.

Ông Trí Nguyễn, đại diện đến từ Springer Nature giới thiệu về các CSDL do nhà xuất bản Springer Nature đang quản lý, hướng dẫn cách thức khai thác tài nguyên số từ nhà xuất bản này với độc giả.

Đại diện cho Trung tâm TTTL, PGS.TS Nguyễn Hồng Quang trình bày khái quát về các hoạt động thông tin KHCN của Trung tâm TTTL, các cơ sở dữ liệu, cá nguồn tài nguyên số và các hướng phát triển trọng điểm của Trung tâm trong việc nâng cao nguồn lực thông tin cũng như khả năng cung cấp, tổng hợp, dự báo các hướng phát triển. Xứng đáng là đầu mối thông tin và CSDL của Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam.

Hữu Hào - Trung tâm TTTL

Viện Hàn lâm KHCNVN bổ nhiệm lãnh đạo đơn vị trực thuộc

Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN vừa ký quyết định về việc bổ nhiệm lãnh đạo đơn vị trực thuộc sau:

- Quyết định số 1388/QĐ-VHL ngày 25/7/2017 về việc bổ nhiệm có thời hạn ông Đinh Văn Trung, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Phó Viện trưởng Viện Vật lý giữ chức Viện trưởng Viện Vật lý. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2018.

NAFOSTED phê duyệt Danh mục đề tài NCCB trong KHTN&KT được Quỹ tài trợ năm 2018 – đợt 1

Ngày 05/7/2018, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) đã phê duyệt Danh mục 146 đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật được NAFOSTED tài trợ năm 2018-đợt 1. Trong đó Viện Hàn lâm KHCNVN có 24 đề tài nghiên cứu cơ bản được Quỹ tài trợ bao gồm 05 đề tài lĩnh vực vật lý, 11 đề tài lĩnh vực hóa học, 03 đề tài lĩnh vực khoa học Trái đất và Môi trường, 8 đề tài lĩnh vực sinh học nông nghiệp, 03 đề tài lĩnh vực cơ học. <http://nafosted.vn/>

Đăng ký xây dựng thuyết minh nhiệm vụ Phát triển công nghệ, đề tài hợp tác với Bộ, Ngành

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo tới các đơn vị, chủ nhiệm nhiệm vụ (đề tài, dự án) đăng ký xây dựng thuyết minh các nhiệm vụ Phát triển công nghệ; đề tài hợp tác với Bộ, Ngành, Địa phương; dự án Sản xuất thử nghiệm; dự án Phát triển sản phẩm thương mại thực hiện từ năm 2019. Hạn nộp hồ sơ về Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ trước 17h00' ngày 15/8/2018. <http://www.vast.ac.vn/>

Đăng ký Đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế của Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam

Trong khuôn khổ các thỏa thuận hợp tác song phương giữa VAST và các đối tác nước ngoài, VAST thông báo nhận đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế cấp Viện Hàn lâm KHCNVN với các đối tác sau:

- Nhiệm vụ hợp tác quốc tế với Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Belarus giai đoạn 2019-2020. Hạn nộp hồ sơ hết ngày 30/9/2018.
- Nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương với Viện Hàn lâm KH Ba Lan giai đoạn 2019-2020. Hạn nộp hồ sơ hết ngày 14/9/2018.
- Nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương với JSPS – Nhật Bản năm 2019. Hạn nộp hồ sơ hết ngày 05/9/2018.

Đăng ký trực tuyến các nhiệm vụ HTQT tại <http://isi.vast.vn/oms>

Tuyên dương, khen thưởng các cháu học sinh giỏi đoạt giải các cấp năm học 2017-2018

Ngày 11/7/2018, Ban Chấp hành công đoàn Viện Hàn lâm KHCNVN tổ chức tuyên dương khen thưởng các cháu học sinh giỏi thi đoạt giải các cấp năm học 2017 – 2018 là con em cán bộ công đoàn viên của Viện Hàn

lâm KHCNVN. Tổng số cháu đạt danh hiệu học sinh giỏi là 1700 cháu. Số cháu đoạt giải các cấp là 100 cháu với 122 giải, trong đó có: 19 giải ở khu vực, quốc tế và quốc gia; 18 giải cấp tỉnh, thành phố; 66 giải cấp quận, huyện; 19 giải năng khiếu. <http://www.vast.ac.vn/>

HỘI NGHỊ, HỘI THẢO

Hội thảo ITCA 2018 về thiên văn học và vật lý thiên văn

Từ ngày 23-27/7/2018, tại đài thiên văn Nha Trang, Hòn Chồng, Tp.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Trung tâm Vũ trụ Việt Nam – VNSC phối hợp với Viện Nghiên cứu Thiên văn Quốc gia Thái Lan (NARIT) tổ chức Hội thảo ITCA 2018 về Thiên văn học và Vật lý thiên văn Với sự tham gia của gần 100 các nhà khoa học, giảng viên và giáo viên đến từ Việt Nam, Thái Lan, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Philippines, Ấn Độ, Nepal. <http://www.vast.ac.vn/>

VAST tham gia Diễn đàn cấp cao và triển lãm quốc tế về công nghiệp 4.0

Ngày 13/7/2018, Viện Hàn lâm KHCNVN cùng 9 đơn vị trực thuộc đã tham gia triển lãm quốc tế về công nghiệp 4.0 - Industry 4.0 Summit 2018, với chủ đề "Tầm nhìn và chiến lược phát triển đột phá trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0" do Chính phủ và Ban Kinh tế Trung ương đồng chủ trì tổ chức. VAST đã giới thiệu nhiều công nghệ mới, trình độ cao và hiện đại thuộc 4 khối: Công nghệ vũ trụ, không gian và công nghệ Vệ tinh; Công nghệ vật liệu mới, vật liệu Nano, công nghệ năng lượng mới, năng lượng H2; Công nghệ thông tin và phần mềm; Công nghệ hóa học xanh và hệ thống điều khiển thông minh. <http://www.vast.ac.vn/>

Hội thảo quy hoạch hệ thống bảo tàng Thiên nhiên ở Việt Nam 2018:

Dự kiến từ 23-26/8/2018 tại Côn Đảo, Bà Rịa, Vũng Tàu do Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam chủ trì tổ chức. Nội dung: xây dựng Quy hoạch Hệ thống Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn 2050. <http://vnmn.ac.vn/>

Nghiên cứu ngắn hạn tại Anh theo chương trình hợp tác NAFOSTED – The UK Academies đợt 1/2018:

Theo thỏa thuận khung hợp tác triển khai chương trình "Trao đổi nghiên cứu giữa các nhà khoa học Việt Nam và Vương quốc Anh" giữa NAFOSTED và các Viện Hàn lâm Anh Quốc. Thời gian tiếp nhận hồ sơ từ 07/8 – 07/9/2018. <http://nafosted.vn/>

Chương trình đào tạo "Hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu hợp tác với Vương quốc Anh:

Trong khuôn khổ chương trình Newton Việt Nam, Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ phối hợp với Viện Hàn lâm Kỹ thuật Hoàng gia Anh triển khai dự kiến từ 14-25/01/2019 tại Vương quốc Anh. Đăng ký trước 17h00' ngày 31/8/2018 về địa chỉ: lif.natec@gmail.com

Sự thật thú vị đằng sau 10 thuật ngữ công nghệ phổ biến

1. Chuột (Mouse): Douglas Engelbart, người sáng tạo ra chuột máy tính cho biết: "Không ai có thể nhớ được tại sao họ lại chọn tên gọi đó, ngoại trừ thiết bị đó khá giống với một con chuột có cái đuôi". Tuy nhiên, nhà thiết kế phần cứng Roger Bates đã viết trong cuốn sách "What The Dormouse Said" rằng con trỏ trên màn hình máy tính từng được gọi là MÈO. Thiết bị điều hướng được gọi là "chuột" là bởi nó đuổi theo con trỏ.

2. Meme: Thuật ngữ này được đặt ra bởi Richard Dawkins, người đã sử dụng từ này trong cuốn sách "The Selfish Gene" được viết vào năm 1976. Richard Dawkins đã mô phỏng theo một từ Hy Lạp "mimeme" - miêu tả một thứ bị bắt chước và nó cũng gần tương tự như một từ trong tiếng Pháp "mème" có nghĩa là "giống".

3. Bug: Nhiều người cho rằng thuật ngữ công nghệ này bắt nguồn từ nhà lập trình máy tính Grace Hopper. Vào năm 1947, khi đang làm việc trên máy tính tại trường Đại học Harvard, Grace Hopper đã nhìn thấy một con bướm chết khô trên rơ-le và từ đó mỗi khi xuất hiện sự cố kỹ thuật nào cũng được gọi là "lỗi bug".

4. Spam: Thuật ngữ do diễn viên hài người Anh Monty Python đã sáng tạo ra – diễn tả một số lượng lớn tin nhắn rác bắt nguồn từ trong một vở kịch, mà trong đó mọi thứ ở quán cà phê đều có spam và ngay sau đó những khách hàng quen bắt đầu hát từ "spam" không ngừng.

5. Hive (tổ ong): Thuật ngữ này bắt nguồn từ trò đùa của các nhân viên Microsoft. Một trong những nhà phát triển sợ ong đến nỗi mà những người chịu trách nhiệm lập trình registry quyết định xây dựng nó mô phỏng theo tổ ong để trêu đùa anh ta. Họ gọi vùng dữ liệu được lưu trữ là "cells" (những lỗ trong tổ ong) và các tập tin tự hình thành nên những "hives" (tổ ong).

6. Blog: Vào năm 1997, nhà lập trình game và phần mềm giáo dục John Barger quyết định tạo ra một trang web để chia sẻ suy nghĩ của bản thân và gọi trang web đó là "weblog". Hai năm sau, thuật ngữ này đã được rút ngắn lại thành "blog" và hiện nay nó vẫn được dùng phổ biến.

7. Cookies: Lou Montulli là người sáng tạo ra thuật ngữ cookies để chỉ những mẫu thông tin nhỏ được lưu trên trang web vì: "Tôi từng nghe đến thuật ngữ 'bánh quy ma thuật' (Magic Cookie) trong một khóa học về hệ điều hành khi còn ở trường đại học. Thuật ngữ này có gì đó giống như cách Web cookies làm việc và tôi thích dùng từ 'cookies' vì lý do thẩm mỹ".

8. Tường lửa (Firewall): Thuật ngữ được dùng với ý nghĩa công nghệ lần đầu tiên vào năm 1988 bởi Digital Equipment Corporation, đơn vị xuất bản bài nghiên cứu về hệ thống bộ lọc được biết đến như những bức tường lửa bộ lọc đóng gói.

9. Hacker: Trong quá khứ, Hacker được dùng để chỉ những người am hiểu, bậc thầy về công nghệ. Nhưng không hiểu vì sao ý nghĩa của từ "hacker" lại bị biến tướng như ngày nay khiến nhiều người nỗ lực kêu gọi trả về đúng ý nghĩa nguyên thủy của thuật ngữ này.

10. Robot: Khi nói đến "robot" nhiều người có thể đoán từ này có nguồn gốc từ khoa học viễn tưởng. Tuy nhiên đây lại là một cách chơi chữ của người Tiệp Khắc từ năm 1921. Nó được gọi là "R.U.R", kể về một nhà máy tạo ra những con người nhân tạo, sau đó nổi dậy và tiêu diệt loài người.

VIỆN TOÁN HỌC

1. Maria Evelina Rossi, Dinh Thanh Trung, Ngô Việt Trung, Castelnuevo-Mumford regularity and Ratliff-Rush closure. *Journal of Algebra* 504 (2018), 568-586.

2. Gregor Kemper, Ngô Việt Trung, Nguyen Thi Van Anh, Toward a theory of monomial preorders, *Mathematics of Computation* 87 (2018), no. 313, 2513-2537.

3. Trương Xuân Đức Hà, A Hausdorff-type distance, a directional derivative of a set-valued map and applications in set optimization, *Optimization*, 67 (2018), 1031-1050.

4. Koji Nagata, Tadao Nakamura, Han Geurdes, Josep Batle, Ahmed Farouk, Đỗ Ngọc Diệp, Santanu Kumar Patro, Efficient Quantum Algorithms of Finding the Roots of a Polynomial Function, *International Journal of Theoretical Physics* 57 (2018), pp 2546-2555.

5. Koji Nagata, Tadao Nakamura, Han Geurdes, Josep Batle, Soliman Abdalla, Ahmed Farouk, Đỗ Ngọc Diệp, Creating Very True Quantum Algorithms for Quantum Energy Based Computing, *International Journal of Theoretical Physics* 57 (2018), pp 973-980.

6. Đỗ Ngọc Diệp, Do Hoang Giang, Phan Huy Phu, Application of Quantum Gauss-Jordan Elimination Code to Quantum Secret Sharing Code, *International Journal of Theoretical* 57 (2018), pp 841-847.

7. Nguyễn Đông Yên, Xiaoqi Yang, Affine variational inequalities on normed spaces, *Journal of Optimization Theory and Applications*, 178 (2018), 36-55.

8. Duong Trong Luyen, Nguyễn Minh Trí, Existence of infinitely many solutions for semilinear degenerate Schrödinger equations, *Journal of Mathematical Analysis and Applications* 461 (2018), 1271-1286.

9. Duong Thi Viet An, Nguyễn Đông Yên, Subdifferential stability analysis for convex optimization problems via multiplier sets, *Vietnam Journal of Mathematics*, 46 (2018), 365-379.

Thu Hà (st)

(Còn tiếp...)